

CHIẾN DỊCH ĐỜI SỐNG MỚI THÁNG 4-1975.

Ltg: Nhân dịp ngày 30-4 nhìn lại việc di tản và tái định cư người Việt tỵ nạn của chính phủ Hoa Kỳ. Những bài này cho thấy chiến dịch di tản và tái định cư người tỵ nạn Đông-dương của chính phủ Hoa Kỳ khởi đầu từ tháng 4 tới tháng 12-1975 rất chu đáo và tốn kém như thế nào.

Gồm hai bài viết: 1. Chiến Dịch Đời Sống Mới (Operation New Life) về việc di tản và tái định cư người tỵ nạn Đông dương tháng 4-1975, 2. Chiến Dịch Người Mới Đến (Operation New Arrivals) tại Trại Tỵ Nạn Pendleton.

CHIẾN DỊCH ĐỜI SỐNG MỚI THÁNG 4-1975.

(OPERATION NEW LIFE).

Nguyễn Xuân Quang



Trại Fourtuitous ở Guam, 1975 (nguồn: Wikipedia).

Mục Tiêu: Di Tản và Tái Định Cư.

Vào tháng 3 năm 1975 lực lượng Cộng-sản tổng tấn công chống lại Chính Phủ Quốc Gia Miền Nam Việt Nam và chính phủ Khmer Cambodia đưa tới sự sụp đổ của hai chính quyền này. Hàng ngàn người trốn chạy đi tìm tự do ở Hoa Kỳ. Trong khoảng thời gian 8 tháng, từ tháng 4 và chấm dứt vào ngày 20 tháng 12-1975, tổng cộng 140.676 người tỵ nạn đã được thực hiện dưới chương trình Người Tỵ Nạn Đông Dương. Đây là những người được di tản từ Cambodia, Nam Việt Nam, được Bộ Quốc Phòng Mỹ tạm thời chăm sóc tại các trại tỵ nạn ở Tây Thái Bình Dương, ở Hoa Kỳ và cuối cùng định cư tại Hoa Kỳ hay một nước thứ ba hoặc quay trở về lại cố quốc Việt Nam.

Các Cơ Quan Đảm Trách.

-Lực Lượng Đặc Nhiệm (Task Force) của tổng thống Ford thành lập ngày 18-4-1975. Cơ quan này chịu trách nhiệm điều hành tất cả hoạt động của chương trình.

-Các Cơ Quan Công Quyền, Dân Sự, Tư Nhân. Việc thực thi này đã dùng nhân lực, tài nguyên của 18 bộ và cơ quan liên bang, 10 tổ chức tiểu bang, 14 cơ quan thiện nguyện, nhiều tổ chức địa phương và tư nhân.

Các bộ tiểu bang quản trị quỹ tị nạn và Bộ Quốc Phòng cung cấp các hỗ trợ chiến thuật di chuyển người tị nạn tới nơi an toàn và chăm sóc đầy đủ cho họ một cuộc sống no ấm, thoải mái tạm thời cho tới khi tìm được chỗ ở với người bảo trợ hay lên đường tới một quốc gia khác.

Các Quan Chức Chính Phủ Chính Yếu Đảm Nhiệm.

-Lực Lượng Đặc Nhiệm Liên Cơ Quan của Tổng Thống về Người Tỵ Nạn Đông Dương:

Giám đốc:

Julia Vadala Taft.

Đại sứ L. Dean Brown.

-Các Bộ Phủ:

Bộ Ngoại giao: Henry A. Kissinger.

Điều Hành về Nhân Đạo Sự Vụ:

James M. Wilson.

Bộ Quốc Phòng: Donald H. Rumsfeld,

James R. Schlesinger.

Thứ trưởng Bộ Quốc Phòng lo cho Chương Trình Tỵ Nạn Đông Dương:

Roger E. Shields,

Eric F. von Marbod.

Các Trung Tâm Tỵ Nạn và Số Người Được Thực Hiện.

Thailand 148.

Vịnh Subic 76.

Căn-cứ Không-quân Clark 131.

Guam 5.030.

Đảo Wake 72.

Căn-cứ Không-quân Hickam 600.

Trại Pendleton 48.418.

Fort Chaffee 50.135.

Căn-cứ Không-quân Eglin 8.665.

Fort Indiantown Gap 21.651.

Căn-cứ Không-quân Travis 5.750.

Tổng cộng 140.676

Nơi Đến

Hoa Kỳ 132.421

Nước thứ ba 6.632.
Trở về lại cố quốc Việt Nam 1.546.
Chết ở các trại tị nạn 77.
Sinh ở các trại tị nạn 822.
Tổng cộng 140.676.

Người Tị Nạn Đông Dương.

Đến ngày 20 tháng 12-1975 có tất cả **140.676** người tị nạn được chăm lo gồm:

-Những người Định Cư Tại Hoa Kỳ

132.421 người:

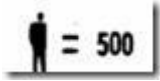
+ Người Tị Nạn Loại Tạm Dung (parolee).

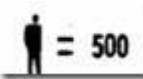
Trong số 132.421 người tị nạn ở Hoa Kỳ có **129.792** ở tình trạng tạm dung, nghĩa là chưa hẳn được là công dân Hoa Kỳ thực thụ, họ có thể bỏ ra đi bất cứ lúc nào, không được hưởng hết tất cả quyền lợi của một công dân Hoa Kỳ thực sự. Ví dụ 19.000 người đã từng làm việc cho chính phủ Hoa Kỳ ở Việt Nam và 20.000 người làm cho chính phủ Việt Nam (15.000 là quân nhân) không được coi như là nhân viên của các dịch vụ dân sự và quân đội Hoa Kỳ.

California, Texas, Florida, Pennsylvania, Washington, Minnoseta, Illinois, New York, Oklahoma và Virginia đã được chọn bởi 54% người tị nạn Việt Nam.

Bản đồ dưới đây cho thấy sự phân bố người tị trong các tiểu bang khác nhau vào ngày 17 tháng 10, 1975.





Ký hiệu  : một hình người = 500 người tị nạn. Cali đông nhất: 22.000 người. Ít nhất ở Utah chỉ có 500 người (nguồn: Report To The Congress By The Comptroller General of The United States).

+ Những Người Trở Về Cố Quốc Việt Nam.

Đây là những người Việt Nam muốn trở về cố quốc, một số cho rằng họ tuyệt nhiên không có ý định bỏ nước ra đi mà bị ‘cuốn theo chiều gió hay theo dòng nước’ bị bốc đi ngoài ý muốn. Ngoài ra còn có **544** người đã ở tình trạng tạm dung đang ở với gia đình bảo trợ nhưng đổi ý muốn trở về lại Đông-dương.

Những người này được cho ở một nơi tạm trú chờ Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc dàn xếp với chính quyền Việt Nam để trở về lại Việt Nam.

(khi ở Trại Asan, Guam, chúng tôi ở sát rào với một số người này). Phải nhờ Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc thu xếp vì Hoa Kỳ không thể làm việc trực tiếp với các giới chức Cambodia và Việt Nam.

Cũng nên biết vì việc thương thuyết này Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc đã phải đi về Việt Nam nhiều lần nên thời gian chờ đợi kéo dài đã khiến cho một số người hồi cố quốc nổi giận với Hoa Kỳ và đã nổi loạn đốt trại Asan ở Guam vào ngày 31 tháng 10. Chính phủ Hoa Kỳ phải gửi cảnh vệ tới duy trì trật tự.

Ngày 16 tháng 10, 1975, **1.546** người trở về cố quốc Việt Nam được cho dùng con tàu vận tải hàng hải Thương Tín I (đã được tu sửa và tân trang mất khoảng \$700.000). Tàu được các người biết về hàng hải trong nhóm này lái về đến Saigon ngày 24 tháng 10-1975.

Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc được cấp \$500.000 để lo cho những người này.

Những người Định Cư Tại Các Nước Thứ Ba.

– **6.632** người tới ở 27 quốc gia thứ ba: 5.800 tới Canada và Pháp.

Phí tổn khoảng \$7.4 triệu.

-Những người Trở Về Cố Quốc Hoa Kỳ.

Trong các người di tản với người tị nạn Đông-dương có **1.807** công dân và thường trú nhân Hoa Kỳ. Những người này được hưởng trợ giúp trong 90 ngày qua HEW (nếu muốn).

Tài Trợ

Đây là một việc làm rất tốn kém. Tổng cộng tốn **\$405 triệu**. Thượng Viện chuẩn thuận \$305 triệu cho các bộ phủ và \$100 triệu cho Bộ Y Tế-Giáo Dục- An Sinh (Department of Health, Education, and Welfare = HEW).

Sau đây là vài con số chi phí cho các cơ quan tổ chức chính.

- Bộ Phủ Liên Bang và cá Cơ Quan:

-Task Force: \$2.514.148.

-HEW: \$870.779.

-Bộ Lao Động: \$179.094.

-U.S. Information Agency: \$71.050 dùng trong việc dịch thuật tại các trung tâm tiếp nhận.

-Medical: \$4.300.000, trả \$23.89 cho một bệnh nhân nằm bệnh viện một ngày và \$2.76 cho một lần khám bệnh ngoại chấn.

.....

-Cơ Quan Tiểu Bang và Chính Quyền Địa Phương.

-Phân Bộ Dịch Vụ Cấp Cứu Washington: số người (n): 1570, chi phí (cp): \$ 1.000.000.

-Employment Security Commission, tiểu bang Iowa: 633 (n), (cp) \$ 250.000.

-Department of Institutions, social Aid Rehabilitative Services, tiểu bang Oklahoma: 362 (n), (cp) \$500.000.

-Division of Community Services, tiểu bang Maine: 167 (n), (cp) \$150.000.

-Governor's Cabinet Secretariat, tiểu bang New Mexico: 141 (n), (cp) \$250.000.

-Don Bosco Community Center, Jackson county, Missouri 220 (n), (cp) \$150.000.

-Indianapolis Chapter American Red Cross: 80 (n) (cp) \$100.000.

-Chinese Consolidated Benevolent Association of Los Angeles: 838 (n), (cp) \$930.000.

-Chinese Consolidated Benevolent Association of New York: 72 (n), (cp) \$150.000.

-Church of the Later Day Saints: 4.663 (n): không có kế ược và chính quyền.

Tổng cộng: 115.823 người chi phí \$62.765.000.

- Cơ Quan Thiện Nguyện Tư: \$64.310.000.

Chín cơ quan thiện nguyện chính đã trợ giúp 111.160 người tị nạn tìm được người bảo trợ.

Mỗi đầu người nhận được \$500.

-U.S. Catholic Conference (USCC): 48.332 người— \$25.09.000.

-International Rescue Committee (IRC): 8.139 người — \$7.680.000.

-Church World Services: 16.950 người — \$10.150.000.

-Lutheran Immigration and Refugee Services: 15.832 người— \$10.150.000.

-United HIAS Services Inc.: 3.500 người — \$ 5.090.000.

-Tolstoy Foundation Inc.: 3.051 người— \$ 2.090.000.

-American Council for Nationalities: 4.000 người— \$1.500.000.

-American Council for Czechoslovaks: 817 người— \$1.060.000.

-Traveler AID International: 548 người— \$ 1.500.000.

Tổng cộng 111.160 người \$: \$64.310.000.

- Các Tổ Chức Tư Hoa Kỳ:

-American Red Cross: \$5.276.560.

-YMCA: \$303.360.

-Salvation Army, Guam và các nơi khác: \$214.000.

-Baptist Committee for Refugee Relief: \$33.500.

-Washington International Center: \$7.900.

-AID Disaster Relief: \$202.551.

.....

-Hội Nghị Liên Chính Phủ Cho Di Dân Âu Châu:

\$7.400.000 (số tiền này cũng dùng cho cả người Cambodia và Việt Nam rời khỏi Thái Lan).

-Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc:

\$3.130.000.

Gồm cả \$500.000 để lo cho những người tị nạn muốn trở về cố quốc hiện ở tại Hoa Kỳ và \$2.630.000 để chăm lo tạm thời cho người Việt và Cambodia đang ở trong các trại ở Thái Lan.

.....

Di Tản và Di Chuyển: \$100.231.000.

Hải vận: \$8.354.000.

Hạm Đội Thái Bình Dương: \$7.277.000.

Trong thời gian di tản Hạm Đội Thái Bình Dương cung cấp 41 tàu chiến để cứu giúp người Việt tại Biển Nam Hải.

Khoảng 179.000 người tị nạn được cứu vớt trong vòng 49 ngày kể cả chuyên chở các người trong hải phận Việt Nam. Tàu Hải Quân Mỹ cũng đã giúp khoảng 14.000 người gồm 7.000 người Mỹ và 7.000 người ngoại quốc (các giới chức quan trọng của các quốc gia thứ ba)



Đồng tiền kỷ niệm, một mặt diễn đạt Operation New Life với con tàu và một mặt: Người Thủy Thủ Guam Cô đơn.



Tượng Người Thủy Thủ Guam Cô đơn ở Hagatna, Guam.

Không vận: \$84.600.000.

Bốc người tỵ nạn bằng không vận gồm: 1. di tản người tỵ nạn tới nơi an toàn bên trong Việt Nam, 2. chở người tỵ nạn từ Việt Nam qua các trung tâm đón nhận ở Thái Bình Dương, 3. Từ Thái Bình Dương qua các trung tâm tiếp cư tại Hoa Kỳ, 4. Chở các nhân sự cứu trợ, tiếp liệu, dụng cụ.



Một chiếc trực thăng di tản người tỵ nạn xong được đẩy xuống biển để có chỗ cho chiếc trực thăng kế tiếp đáp xuống trên tàu USS Okinawa, tháng 4-1975 (nguồn: Wikipedia).

Thiết Lập Trại và Duy Trì Chăm Sóc Người Tỵ Nạn: \$122.775.000.

-Dựng trại: \$12.923,000.

-Bảo trì hàng ngày tại các trại ở Hoa Kỳ: \$104.177.000.

-Đóng cửa các trại: \$1.375.000.

.....

Tóm lược

Chiến Dịch Đời Mới gồm di tản **140.676** người tỵ nạn Đông-dương, chăm sóc tạm thời trong lúc chờ đợi tái định cư tại Hoa Kỳ (132.421 người tức 94%) hay nước thứ ba. Giai đoạn này thực hiện xong trong vòng 8 tháng từ tháng 4 chấm dứt vào ngày 20 tháng 12 năm 1975 khi 18 người tỵ nạn cuối cùng rời Trại Fort Chaffee, Arkansas. Tổng cộng tổn phí là **\$405 triệu**.

Ngoại trừ vấp phải một vài yếu điểm nhỏ trong lúc cấp bách và việc xử dụng ngân quỹ có khi quá phí phạm hoặc một vài cơ quan đòi bồi hoàn quá đáng. Chiến Dịch Đời Sống Mới thật là hoàn hảo và tốn phí rất nhiều.

Người Việt tỵ nạn đã tìm được một cuộc sống tự do, an cư lạc nghiệp, phát triển tài năng tối đa. Các thế hệ con cháu đã đóng góp ít nhiều cho đất nước Hoa Kỳ trong mọi lãnh vực.

Riêng gia đình tôi, nhờ Chiến Dịch Đòi Mới này chúng tôi quả thực có được một cuộc Đòi Mới. Khi đặt chân lên đất Mỹ, bà nhà tôi lúc đó đang mang thai hơn sáu tháng cô con gái đầu lòng. Khi sinh ra chúng tôi đặt tên cháu là An (Nguyễn Mai An) với nghĩa là đã tìm được nơi An bình để sống (Phạn ngữ An có nghĩa là Thờ, là Sống). Hiện nay Mai An là Chánh Án. Cô em gái Amy tên Việt là Á-Mỹ (Á châu và Mỹ quốc). Á-Mỹ Amy sinh vào ngày Tình Yêu Valentine: Amy là Amor, Amour, Aimer... Amy hiện là Bác sĩ Tai Mũi Họng.

Bà xã tôi vốn là Dược sĩ ở Việt Nam lấy lại được bằng hành nghề dược sĩ Hoa Kỳ và bằng Luật sư Hoa Kỳ.

Cá nhân tôi khởi đầu làm lại cuộc Đòi Mới, tối đi làm y công ở một viện dưỡng lão (cho quen với môi trường y khoa Hoa Kỳ), tới sáng sớm đi bỏ báo ('newspaper-boy') cho tờ Los Angeles Times (vì vốn thích viết lách, thèm chữ nghĩa), ban ngày trông coi cô con gái mới sinh cho vợ đi làm rửa ve chai trong một hãng thuốc. Rất may tôi lấy lại được ngay bằng hành nghề y khoa tại Hoa Kỳ, là bác sĩ Việt Nam hành nghề đầu tiên tại Westminster-Little Saigon và sau đó làm Phụ Tá Giảng Viên Lâm Sàng (Assistant Clinical Professor) tại Trung Tâm Thận Khoa, Đại Học Y Khoa UCI (University of California, Irvine) ở Quận Cam, Nam Cali.

.....

Tài Liệu Tham Khảo

Report To The Congress By The Comptroller General of The United States.

Số tới: *Chiến Dịch Người Mới Đến (Operation New Arrivals) Tại Trại Pendleton, Nam Cali.*

Nguồn: <https://bacsinguyenxuanquang.wordpress.com/2024/04/19/chien-dich-doi-song-moi-thng-4-1975/>

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VIỆT NAM VĂN HIẾN ON LINE VỚI HƠN 10200 TÁC PHẨM